Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
Email: ubnd@khanhhoa.gov.vn
Ngày ký: 08-08-2023 17:00:22 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 17 /2023/QĐ-UBND	*Khánh Hòa, ngày 04 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về bồi thường chi phí hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện được áp dụng các chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và thu hút nhân tài trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa khi vi phạm cam kết

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 9 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và thu hút nhân tài trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 642/TTr-STC ngày 22 tháng 02 năm 2023 và Công văn số 1721/STC-TCHCSN ngày 28 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về bồi thường chi phí hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện được áp dụng các chế độ hỗ

trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và thu hút nhân tài trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa khi vi phạm cam kết.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2023 và thay thế Quyết định số 24/2015/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2015 ban hành Quy định về bồi thường chi phí hỗ trợ của cán bộ, công chức, viên chức, sinh viên thuộc diện được áp dụng các chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng nguồn cán bộ quy hoạch dự bị dài hạn và thu hút nhân tài trên địa bàn tỉnh khi vi phạm cam kết.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (để thi hành);
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo Khánh Hòa;
- Đài PTTH, Báo Khánh Hòa;
- Lưu: VT, HLe, HM, HP

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Tấn Tuân

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về bồi thường chi phí hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện được áp dụng các chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và thu hút nhân tài trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa khi vi phạm cam kết

(Ban hành kèm theo Quyết định số 17 /2023/QĐ-UBND ngày 04 /8 /2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định việc bồi thường chi phí hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp của nhà nước trên địa bàn tỉnh thuộc đối tượng áp dụng chế độ hỗ trợ đào tạo, thu hút nhân tài theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và thu hút nhân tài trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa khi vi phạm cam kết.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Áp dụng quy định bồi thường hỗ trợ đào tạo cho các đối tượng quy định tại Điều 8; khoản 2 Điều 9; Điều 11; Điều 12 và khoản 1 Điều 13 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 23/9/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

1. Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi học thạc sĩ, tiến sĩ phù hợp với ngành nghề hiện đang công tác mà tỉnh có nhu cầu; bác sĩ, dược sĩ được cử đi đào tạo chuyên khoa I, chuyên khoa II *(Điều 8 theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND).*

2. Cán bộ, công chức, viên chức tự học thạc sĩ, tiến sĩ đối với những ngành nghề thuộc Danh mục ngành nghề cần đào tạo sau đại học của tỉnh; tự học bác sĩ, dược sĩ chuyên khoa I, chuyên khoa II; cán bộ, công chức thuộc ngành Tòa án, Viện Kiểm sát, Thi hành án dân sự, Công an, Bộ Chỉ huy quân sự, Bộ đội Biên phòng (có ý kiến thẩm định của cơ quan quản lý về sự cần thiết giữa vị trí việc làm và chuyên ngành đào tạo của cán bộ, công chức, viên chức) khi có bằng tốt nghiệp được trợ cấp theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 8 Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 23/9/2022 của HĐND tỉnh *(Khoản 2 Điều 9 Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND).*

3. Đối với những người không thuộc diện quy hoạch dài hạn của tỉnh *(Điều 11 Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND).*

a) Những người có bằng tốt nghiệp thạc sĩ đối với các chuyên ngành thuộc Danh mục ngành nghề thu hút của tỉnh, sau khi trúng tuyển trở thành cán bộ, công chức, viên chức thuộc địa phương quản lý.

b) Bác sĩ có trình độ đại học trở lên, có nguyện vọng về công tác và trở thành công chức, viên chức tại các cơ sở y tế công lập trực thuộc Sở Y tế Khánh Hòa (bao gồm các trường hợp thi tuyển hoặc chuyển công tác).

4. Những người có bằng tiến sĩ đối với các chuyên ngành thuộc Danh mục ngành nghề thu hút của tỉnh, phù hợp với ngành nghề mà tỉnh có nhu cầu tuyển dụng *(Điều 12 Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND)*.

5. Chuyên gia các ngành trọng điểm của tỉnh *(khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND)*.

Điều 3. Quy định thời gian cam kết công tác

1. Đối tượng thuộc khoản 1 Điều 2 Quy định này, có cam kết thực hiện nhiệm vụ, công vụ tại cơ quan, đơn vị sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo (theo điểm c, khoản 1, Điều 6 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức).

2. Đối tượng thuộc khoản 2, 4, 5 Điều 2 Quy định này, thời gian phục vụ công tác 05 năm.

3. Đối tượng thuộc khoản 3 Điều 2 Quy định này, thời gian phục vụ công tác 06 năm kể từ ngày được tuyển dụng (bao gồm cả thời gian tập sự).

Điều 4. Các trường hợp phải bồi thường chi phí hỗ trợ

1. Tự ý bỏ học, bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc trong thời gian đào tạo.

2. Không được cơ sở đào tạo cấp văn bằng tốt nghiệp.

3. Đã hoàn thành và được cấp văn bằng tốt nghiệp khóa học nhưng bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc khi chưa phục vụ đủ thời gian cam kết.

Đối với các trường hợp xin chuyển công tác đến cơ quan, đơn vị khác thuộc tỉnh khi chưa đủ thời gian, có sự đồng ý của cấp quản lý thì phải có giấy xác nhận tình trạng nhận kinh phí đào tạo, trợ cấp hoặc hỗ trợ thu hút nhân tài và thời gian công tác đã phục vụ để cơ quan xin chuyển đến theo dõi tiếp tục.

Điều 5. Các khoản chi phí được tính để bồi thường và cách tính chi phí bồi thường

1. Đối tượng theo khoản 1 Điều 2 Quy định này

a) Trường hợp phục vụ không đủ thời gian cam kết công tác theo quy định thì phải bồi thường chi phí hỗ trợ đào tạo (thời gian tính theo tháng) như sau:

$$\text{Chi phí hỗ trợ đào tạo phải bồi thường} = \frac{\text{Thời gian yêu cầu phục vụ} - \text{Thời gian làm việc sau khi đào tạo}}{\text{Thời gian yêu cầu phục vụ}} \times \text{Tổng chi phí của hỗ trợ đào tạo}$$

(Tổng chi phí hỗ trợ đào tạo là những khoản chi đã được ngân sách nhà nước chi trả trong suốt quá trình đào tạo theo quy định, kể cả kinh phí hỗ trợ bảo vệ tốt nghiệp luận văn thạc sĩ, tiến sĩ).

b) Trường hợp tự ý bỏ học hoặc bị nhà trường buộc thôi học: Chi phí bồi thường bằng tổng chi phí ngân sách hỗ trợ đào tạo đến thời điểm nghỉ học.

2. Đối tượng thuộc khoản 2, 3 Điều 2 Quy định này

$$\text{Chi phí trợ cấp phải bồi thường} = \frac{\text{Thời gian yêu cầu phục vụ} - \text{Thời gian làm việc sau khi đào tạo}}{\text{Thời gian yêu cầu phục vụ}} \times \text{Mức trợ cấp, hỗ trợ được hưởng theo Nghị quyết số 11/2022/NQ - HĐND}$$

Thời gian tính theo tháng.

3. Đối tượng thuộc khoản 4 Điều 2 Quy định này

a) Thu hồi lại nhà công vụ đã bố trí.

b) Chi phí bồi thường:

$$\text{Chi phí phải bồi thường} = \frac{\text{Thời gian yêu cầu phục vụ} - \text{Thời gian làm việc sau khi đào tạo}}{\text{Thời gian yêu cầu phục vụ}} \times \text{Tiền trợ cấp được hưởng}$$

Thời gian tính theo tháng.

(Tiền hưởng trợ cấp = Tiền trợ cấp lần đầu + Tiền trợ cấp thêm cho đủ tổng thu nhập một tháng bằng 5 lần mức lương cơ sở tại thời điểm Chính phủ quy định).

4. Đối tượng thuộc khoản 5 Điều 2 Quy định này

a) Thu hồi lại căn hộ chung cư đã cấp.

b) Chi phí bồi thường:

$$\text{Chi phí phải bồi thường} = \frac{\text{Thời gian yêu cầu phục vụ} - \text{Thời gian làm việc sau khi đào tạo}}{\text{Thời gian yêu cầu phục vụ}} \times \text{Tiền trợ cấp được hưởng}$$

Thời gian tính theo tháng.

(Tiền hưởng trợ cấp = Tiền trợ cấp lần đầu + Tiền trợ cấp thêm cho đủ tổng thu nhập một tháng bằng 10 lần mức lương cơ sở tại thời điểm Chính phủ quy định).

Điều 6. Hội đồng xét bồi thường, quy trình xét chi phí bồi thường và thu hồi chi phí bồi thường

1. Hội đồng xét bồi thường

Thực hiện theo Điều 10, Điều 11 Chương II Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và khoản 2, khoản 3 Điều 12 Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 09/5/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Khánh Hòa.

2. Quy trình xét chi phí bồi thường

a) Thư ký Hội đồng công bố quyết định thành lập Hội đồng;

b) Chủ tịch Hội đồng nêu nhiệm vụ và chương trình làm việc của Hội đồng;

c) Thư ký Hội đồng đọc các quy định liên quan đến đền bù chi phí đào tạo;

d) Đại diện lãnh đạo đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức báo cáo về quá trình công tác của cán bộ, công chức, viên chức;

đ) Đại diện bộ phận tài chính - kế toán của cơ quan chi trả báo cáo các khoản chi phí cho khóa học và xác định trường hợp phải đền bù chi phí đào tạo theo quy định tại Điều 4 Quy định này;

e) Hội đồng thảo luận về trường hợp đền bù và chi phí đền bù.

3. Kiến nghị chi phí đền bù của Hội đồng được lập thành văn bản và được gửi đến Người đứng đầu cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức hoặc các cơ quan, đơn vị được phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức chậm nhất 3 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

4. Kinh phí tổ chức cuộc họp của Hội đồng xét đền bù lấy từ nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng của cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

5. Thu hồi chi phí bồi thường

- Người bồi thường chi phí có trách nhiệm nộp khoản tiền phải bồi thường vào ngân sách nhà nước kể từ khi có quyết định của Giám đốc Sở Nội vụ hoặc người đứng đầu cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức hoặc các cơ quan đơn vị được phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức;

- Trong trường hợp người phải bồi thường chi phí đào tạo không thực hiện nộp trả khoản tiền theo quy định trên đây thì lãnh đạo cơ quan sử dụng công chức (đối với công chức), Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp (đối với viên

chức), có trách nhiệm đôn đốc nộp đầy đủ khoản tiền phải bồi thường theo quy định. Trường hợp các đối tượng do Sở Nội vụ quản lý (thu hút nhân tài) không chấp hành quyết định của Chủ tịch Hội đồng thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền Giám đốc Sở Nội vụ khởi kiện ra Tòa án theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nội vụ hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Quy định này và có trách nhiệm đôn đốc thu hồi chi phí đào tạo đối với các đối tượng thu hút nhân tài.

2. Sở Tài chính hướng dẫn các đối tượng nộp chi phí bồi thường vào ngân sách nhà nước theo đúng quy định.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm đôn đốc thu hồi chi phí bồi thường đối với công chức, viên chức được cử đi học sau đại học và các đối tượng thu hút nhân tài thuộc phạm vi quản lý.

4. Đối tượng tại Điều 2 Quy định này phải nghiên cứu kỹ các nội dung quy định tại Quyết định này trước khi ký cam kết./.